

Số : 04/QĐ-HDC

Biên Hòa, ngày 05 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2022 của Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin thành phố Biên Hòa

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước.

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai Ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách Nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách Nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông báo số 370/TB-HCSN ngày 22 tháng 6 năm 2023 của Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố Biên Hòa về việc xét duyệt quyết toán Ngân sách năm 2022;

Xét đề nghị kế toán của đơn vị;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công bố công khai số liệu quyết toán Ngân sách năm 2022 của Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin thành phố Biên Hòa (theo biểu đính kèm).

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Văn phòng Hội và phụ trách chuyên môn thực hiện quyết định này.

Nơi nhận :

- Như điều III
- Lưu VP Hội

TM. BAN CHẤP HÀNH HỘI

CHỦ TỊCH



Lê Văn Công

Đơn vị: Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin thành phố Biên Hòa

Chương: 721

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGUỒN NGÂN SÁCH, NGUỒN KHÁC NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định 04/QĐ-HDC ngày 05/7/2023 của Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin TP. Biên Hòa)

TT	Nội dung	Số liệu báo cáo quyết toán	Số liệu quyết toán được duyệt	Trong đó		
				Quỹ lương	Mua sắm, sửa chữa	Trích lập các quỹ
A	Quyết toán thu - chi nguồn khác nếu có					
1	Thu Hội phí					
2	Thu từ đóng góp của tổ chức, cá nhân					
3	Thu khác					
B	Quyết toán chi Ngân sách Nhà nước	259,290	259,290	197,502	61,788	0
I	Chi thường xuyên	259,290	259,290	197,502	61,788	0
1	Chi quản lý hành chính	259,290	259,290	197,502	61,788	0
	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	259,290	259,290	197,502	61,788	0
2	Nghiên cứu khoa học					
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ					
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia					
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ					
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở					
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề					
	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình					
	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					
5	Chi bảo đảm xã hội					
	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					

TT	Nội dung	Số liệu báo cáo quyết toán	Số liệu quyết toán được duyệt	Trong đó		
				Quỹ lương	Mua sắm, sửa chữa	Trích lập các quỹ
6	Chi sự nghiệp kinh tế					
	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường					
	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin					
	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn					
	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao					
	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					
II	Chi Chương trình mục tiêu					
1	Chi Chương trình mục tiêu quốc gia					
	(Chi tiết theo từng Chương trình mục tiêu quốc gia)					
2	Chi Chương trình mục tiêu					
	(Chi tiết theo từng Chương trình mục tiêu)					
III	Chi từ nguồn đóng góp của tổ chức, cá nhân					
	Chi từ nguồn đóng góp của tổ chức, cá nhân					

Ngày 05 tháng 7 năm 2023

Kế toán

Lý Ngọc Phụng

Thủ trưởng Đơn vị



Lê Văn Công

Số: 370 /TB-HCSN

Biên Hòa, ngày 22 tháng 6 năm 2023

THÔNG BÁO

Xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2022

**Đơn vị được xét duyệt: HỘI NẠN NHÂN CHẤT ĐỘC DA CAM
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA**

Mã chương: 721

Căn cứ Thông tư 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

Căn cứ báo cáo quyết toán ngân sách năm 2022 của Hội nạn nhân chất độc da cam và Biên bản Xét duyệt quyết toán ngày 28 tháng 3 năm 2023 giữa Phòng Tài chính – Kế hoạch và Hội Nạn nhân chất độc da cam Biên Hòa.

Phòng Tài chính – Kế hoạch thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2022 (không bao gồm quyết toán vốn XDCCB, các công trình vốn sự nghiệp, quản lý hành chính mang tính chất XDCCB, ... sẽ có biên bản riêng) của Hội Nạn nhân chất độc da cam Biên Hòa như sau:

I. Phần số liệu.

1. Số liệu quyết toán:

a. Thu phí, lệ phí

- Tổng số thu trong năm: 0 đồng.
- Số phải nộp ngân sách nhà nước: 0 đồng.
- Số phí được khấu trừ, để lại: 0 đồng.

(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu 1a đính kèm)

b. Quyết toán chi ngân sách:

- Số dư kinh phí năm trước chuyển sang: 0 đồng.
- Dự toán được giao trong năm: 265.500.000 đồng.

Trong đó:

- + Dự toán giao đầu năm: 265.500.000 đồng.
- + Dự toán điều chỉnh bổ sung trong năm: 0 đồng.
- Kinh phí thực nhận trong năm: 259.290.072 đồng.
- Kinh phí quyết toán: 259.290.072 đồng.

- Kinh phí giảm trong năm: 6.209.928 đồng.
- Số dư kinh phí được chuyển sang năm sau: 0 đồng. Bao gồm:
 - + Kinh phí đã nhận: 0 đồng.
 - + Dự toán còn dư ở Kho bạc: 0 đồng.

(Số liệu chi tiết theo 1c đính kèm).

2. Tình hình thực hiện kiến nghị của kiểm toán, thanh tra, cơ quan tài chính:

- Tổng số kinh phí phải nộp NSNN: 0 đồng.
- Tổng số kinh phí đã nộp NSNN: 0 đồng.
- Tổng số kinh phí còn phải nộp NSNN: 0 đồng.

(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu số 69 Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư số 342/2016/TT-BTC).

3. Thuyết minh số liệu quyết toán:

Do giới hạn về nguồn nhân lực và thời gian xét duyệt quyết toán, Phòng Tài chính – Kế hoạch căn cứ báo cáo quyết toán, hồ sơ, sổ kế toán, chứng từ do Hội Nạn nhân chất độc da cam cung cấp (*Hội Nạn nhân chất độc da cam chịu trách nhiệm về tính pháp lý, tính xác thực của hồ sơ, chứng từ sổ sách kế toán và tài liệu cung cấp cho Phòng Tài chính – Kế hoạch*), không chứng kiến việc kiểm kê vật tư hàng hóa, tài sản, quỹ tiền mặt tại thời điểm 31/12/2022.

Trên cơ sở báo cáo, tài liệu của Hội Nạn nhân chất độc da cam cung cấp và tự chịu trách nhiệm, Phòng Tài chính - Kế hoạch thuyết minh số liệu quyết toán như sau:

Dự toán giao đầu năm 265.500.000 đồng, dự toán điều chỉnh bổ sung trong năm 0 đồng, dự toán thực nhận trong năm 259.290.072 đồng, kinh phí thực chi trong năm 259.290.072 đồng, kinh phí hủy 6.209.928 đồng.

Đơn vị thực hiện chi ngân sách theo dự toán được giao, khớp đúng với số liệu thực chi với Kho bạc Nhà nước.

II. Nội dung đối chiếu số liệu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ:

- Kết quả chênh lệch thu lớn hơn chi trong năm: 0 đồng.

Trong đó:

- + Sử dụng kinh phí tiết kiệm của cơ quan hành chính: 0 đồng.
- + Trích lập các Quỹ: 0 đồng.
- + Kinh phí cải cách tiền lương: 0 đồng.

(Số liệu chi tiết theo phụ lục 1b đính kèm).

III. Nhận xét và kiến nghị:

1. Nhận xét:

- Đơn vị nộp báo cáo theo đúng thời gian quy định.
- Về chấp hành các quy định của Nhà nước như: Xây dựng dự toán đảm bảo thực hiện nhiệm vụ theo quy định; hạch toán thu, chi theo mục lục ngân sách nhà nước.
- Các biểu mẫu báo cáo quyết toán đầy đủ theo Thông tư 107/2017/TT-BTC của Bộ tài chính.
- Đơn vị thực hiện công khai dự toán theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính.
- Đơn vị có nguồn thu Quỹ da cam (theo dõi vào sổ sách), ngoài ra không còn nguồn thu nào khác.

2. Kiến nghị:

Đề nghị đơn vị phản ánh tất cả các khoản thu (nếu có), chi vào báo cáo tài chính của đơn vị theo quy định của Luật ngân sách.

Nơi nhận:

- Hội NNCĐDC;
- Lưu: VT, HCSN.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Nguyễn Thị Thanh Thủy